

**CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MÁY XUWEI VIỆT NAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MÁY XUWEI VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: XUWEI VIET NAM MACHINERY EQUIPMENT CO.,LTD

Tên công ty viết tắt: XUWEI VIET NAM MACHINERY EQUIPMENT COMPANY LIMITED

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2301294614

**3. Ngày thành lập:** 17/07/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Khu 5, Phường Đáp Cầu, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0364311471

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                      | Mã ngành    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)                                                                         | 2811        |
| 2.  | Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện                                                                 | 2710        |
| 3.  | Sản xuất máy thông dụng khác                                                                                                                   | 2819        |
| 4.  | Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp                                                                                                         | 2821        |
| 5.  | Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại                                                                                                  | 2822        |
| 6.  | Sản xuất máy luyện kim                                                                                                                         | 2823        |
| 7.  | Sản xuất máy chuyên dụng khác                                                                                                                  | 2829        |
| 8.  | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                                                                     | 3312        |
| 9.  | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp                                                                                                        | 3320(Chính) |
| 10. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                         | 4653        |
| 11. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                | 4659        |
| 12. | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                                      | 9511        |
| 13. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                                 | 7730        |
| 14. | Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển                                                                                 | 2651        |
| 15. | Sản xuất thiết bị điện khác                                                                                                                    | 2790        |
| 16. | Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng                                                                                                              | 2740        |
| 17. | Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp                                                                                                      | 2816        |
| 18. | Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)                                                  | 2817        |
| 19. | Sửa chữa thiết bị điện                                                                                                                         | 3314        |
| 20. | Sửa chữa thiết bị khác                                                                                                                         | 3319        |
| 21. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                            | 4651        |
| 22. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                             | 4652        |
| 23. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                        | 4663        |
| 24. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                      | 4742        |
| 25. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                         | 4741        |
| 26. | Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình                                                                                                            | 9522        |
| 27. | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                                                                                   | 2592        |
| 28. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                                                                                 | 7410        |
| 29. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Hoạt động xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh. | 8299        |
| 30. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                 | 4329        |
| 31. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                           | 4752        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: HOÀNG VĂN HOÀN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 01/11/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030088005816

Ngày cấp: 29/09/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Vườn Đào, Xã Hưng Đạo, Thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Vườn Đào, Xã Hưng Đạo, Thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: DENG, XINHUA

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 29/04/1979

Dân tộc: Quốc tịch:

Trung Quốc

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Hộ chiếu nước ngoài

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: EK9600562

Ngày cấp: 04/09/2023

Nơi cấp: Cục quản lý di dân quốc gia Nước cộng hoà nhân dân Trung Hoa

Địa chỉ thường trú: Số 003, Tập đoàn Xinwu, Làng Yancang, thị trấn Liantangao, huyện You, tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc

Địa chỉ liên lạc: Khu 5, Phường Đáp Cầu, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh